

Số: 18 /BC-TCKH

Thuận Thành, ngày 8 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý II năm 2019

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết 74/NQ-HĐND19 ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân huyện; Quyết định số 356/QĐ - UBND ngày 25 tháng 12 năm 2018 của UBND huyện Thuận Thành về việc giao dự toán thu NSNN trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2019 cho các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, Thị trấn;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2019. Phòng Tài chính - KH huyện báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý II năm 2019, cụ thể như sau :

(Số liệu chi tiết theo biểu 93,94,95/CK-NSNN kèm theo):

1 - Thu ngân sách:

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn quý II năm 2019 thực hiện 291.068 triệu đồng, đạt 53% dự toán năm, giảm 23,9% so với cùng kỳ năm 2018.

Kết quả thực hiện theo từng sắc thuế như sau:

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh thực hiện 113.762 triệu đồng, đạt 86% dự toán, tăng 127% so với cùng kỳ năm trước.

- Thuế thu nhập cá nhân 22.539 triệu đồng, đạt 205% dự toán, tăng 222% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu lệ phí trước bạ 19.666 triệu đồng, đạt 68% dự toán năm, tăng 69% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu phí, lệ phí 3.091 triệu đồng, đạt 77% dự toán năm, giảm 2% so với cùng kỳ năm trước.

- Các khoản thu về nhà, đất 112.334 triệu đồng, đạt 34% dự toán năm, giảm 58% so với cùng kỳ năm trước. nguyên nhân chủ yếu do có một số khoản thu chưa thực hiện được như: Ghi thu ngân sách tiền sử dụng đất của dự án Hồng Hạc, một số dự án đầu giá đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất chưa triển khai đầu giá

được hoặc chưa đến hạn nộp tiền sử dụng đất như: Xuân Lâm, Ninh xá, Hà Mãn ... một số dự án chưa thực hiện song GPMB như: Trạm Lộ, Đình Tổ, Mão Điền

- Thu khác ngân sách thực hiện 4.666 triệu đồng, đạt 583% dự toán năm, giảm 70% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu phạt an toàn giao thông thực hiện 1.027 triệu đồng, đạt 73% dự toán năm, tăng 65% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu vi phạm hành chính 1.384 triệu đồng, đạt 81% dự toán năm, tăng 30% so với cùng kỳ năm trước .

- Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác (thu tại xã), thực hiện 2.582 triệu đồng, đạt 52% dự toán năm, tăng 82% so với cùng kỳ năm trước.

2 - Chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm thực hiện 574.700 triệu đồng, đạt 45,7% dự toán, tăng 32,1% so với cùng kỳ năm trước. (Chi cân đối ngân sách thực hiện 438.529 triệu đồng, đạt 45,7% dự toán năm, tăng 50,4% so với cùng kỳ năm trước).

Trong đó:

- **Chi đầu tư phát triển:** thực hiện 237.585 triệu đồng, đạt 47,3% dự toán năm, tăng 126,5% so với cùng kỳ năm 2018.

- **Chi thường xuyên:** thực hiện 197.800 triệu đồng, đạt 44,3% dự toán năm.

- **Chi từ nguồn dự phòng ngân sách thực hiện** 3.144 triệu, đạt 31,3% dự toán năm.

- **Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh:** thực hiện 133.031 triệu đồng, đạt 44,7% dự toán năm, giảm 7,4% so với cùng kỳ năm trước.

3- Đánh giá chung:

1. Về thu ngân sách:

Nhìn chung, công tác thu ngân sách trong 6 tháng đầu năm đảm bảo tiến độ theo kế hoạch. Việc điều tiết kinh phí ngân sách luôn chủ động, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ đặt ra. Đạt được kết quả thu ngân sách địa phương như trên là do có sự chỉ đạo chặt chẽ, kịp thời của cấp uỷ, chính quyền địa phương từ huyện tới xã trong công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thu NSNN. Sự nỗ lực tham mưu thực hiện của các cơ quan, đơn vị đảm nhận nhiệm vụ thu như: Chi cục thuế, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan chuyên môn khác có liên quan (QLTT, CA ...)

Công tác lập dự toán thu ngân sách đã được xác định cụ thể cho từng nguồn thu, từng sắc thuế phát sinh trên địa bàn, trên cơ sở tích cực chủ động khai thác tốt mọi nguồn thu vào NSNN.

Các ngành, các xã, thị trấn đã tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và phối hợp chống thất thu, nợ đọng thuế. Kết quả làm tăng nguồn thu vào ngân sách nhà nước (nhất là khoản thu thuế thu nhập doanh nghiệp) và giảm nợ đọng thuế.

Tuy nhiên, để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu phân đấu vượt thu, cần tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách trong những tháng còn lại của năm 2019, đặc biệt là khoản thu về tiền sử dụng đất. Cụ thể: Dự kiến tiếp tục triển khai đấu giá quyền sử dụng đất các dự án của các xã: Xuân Lâm, Ninh xá, Hà Mãn

(đã có giá) và đôn đốc các dự án đấu giá đang thực hiện dở dang như: An Bình, Thanh Khương ... tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng ghi thu tiền sử dụng đất vào ngân sách của các dự án Hồng Hạc, Luy Lâu.

2. Về chi ngân sách:

2.1. Công tác giải ngân, thanh toán vốn còn chậm. Tuy nhiên, tập trung chủ yếu ở các dự án bố trí vốn để khởi công mới, khi các dự án lựa chọn xong nhà thầu và tiến hành khởi công, phát sinh giá trị khối lượng hoàn thành thì sẽ tiến hành giải ngân.

Bên cạnh đó nguồn thu tiền sử dụng đất được nộp vào ngân sách còn chậm chưa đáp ứng được nhu cầu về vốn để đầu tư xây dựng cơ bản.

2.2. Về chi thường xuyên xét về tổng thể chi thường xuyên đảm bảo kế hoạch giao, nhưng chủ yếu tập trung vào an ninh, Đảm bảo xã hội (Lễ hội làng KDV, chính sách ĐBXH thay đổi); Có một số sự nghiệp đến thời điểm báo cáo tỷ lệ giải ngân thấp như: Sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp giáo dục (là do một số khoản chi có tính chất thời vụ như hỗ trợ đất sản xuất trồng lúa hai vụ, chi tu sửa đê bồi chưa có khối lượng hoàn thành, do trong thời gian nghỉ hè nên một số chế độ, chính sách của học sinh chưa chi... Việc quản lý chi tiêu của nhiều cơ quan, đơn vị vẫn mang tính tự phát, chưa có kế hoạch hợp lý nên dễ dẫn đến tình trạng mất cân đối kinh phí hoạt động vào cuối năm.

Công tác điều hành và quản lý chi ngân sách năm 2019 của các cơ quan, đơn vị đã bám sát dự toán được giao, đáp ứng được các nhiệm vụ và kế hoạch đề ra. Các nhiệm vụ chi ngân sách về cơ bản đều đạt dự toán, đã góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của huyện.

Các cơ quan, đơn vị chủ động tính toán, chi đúng, chi đủ các chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức viên chức, các đối tượng chính sách xã hội và một số nhiệm vụ chuyên môn đột xuất khác, nhất là trong dịp tết nguyên đán.

Về công tác quản lý ngân sách xã: Về cơ bản, các xã thị trấn đã thực hiện việc điều hành ngân sách theo đúng dự toán được giao và phương án phân bổ ngay từ đầu năm, các nhiệm vụ chi đã đáp ứng được yêu cầu như: Chi trả chế độ tiền lương, phụ cấp, các khoản chế độ chính sách được kịp thời, đảm bảo kinh phí hoạt động của các ban, ngành và chủ động tham mưu UBND xã giải quyết một số vấn đề phát sinh như dịch tả lợn châu phi, quà mừng thọ Tuy nhiên, việc điều hành ngân sách xã năm 2019 vẫn còn một số tồn tại như: Còn lúng túng, thiếu linh hoạt trong công tác lập, điều hành dự toán chi ngân sách.

Trên đây là báo cáo của phòng Tài chính - Kế hoạch về khái quát tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2019.

Nơi nhận:

- TV Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các phó CT UBND huyện;
- Phòng VHHT;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**K.T. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**
Nguyễn Văn Tuấn

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ II NĂM 2019

(Kèm theo báo cáo số 18/BC- TCKH ngày 8 tháng 7 năm 2019 của phòng TCKH)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện quý II	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	$3=2/1$	<i>4</i>
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	573.066	471.011,0	82,2	-19,6
I	Thu cân đối NSNN	549.069	291.068	53,0	-23,9
1	Thu nội địa	549.069	291.068	53,0	-23,9
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	23.997	179.943	749,9	-11,5
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.257.152	574.700	0,5	32,1
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	959.393	438.529	0,5	50,4
1	Chi đầu tư phát triển	502.440	237.585	47,3	126,5
2	Chi thường xuyên	446.900	197.800	44,3	6,1
3	Dự phòng ngân sách	10.053	3.144	31,3	3.555,8
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	297.759	133.031	44,7	-7,4

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ II NĂM 2019

(Kèm theo báo cáo số 18/BC- TCKH ngày 8 tháng 7 năm 2019 của phòng TCKH)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện Quý II	So sánh(%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	546.069	291.068	53	-24
I	Thu nội địa	546.069	291.068	53	-24
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	133.000	113.762	86	127
4	Lệ phí môn bài	292			
5	Thuế thu nhập cá nhân	11.000	22.539	205	222
6	Thuế bảo vệ môi trường				
7	Lệ phí trước bạ	29.000	19.666	68	69
8	Thu phí, lệ phí	4.000	3.091	77	2
9	Các khoản thu về nhà, đất	359.877	122.334	34	-58
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>				
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	4.150	3.917	94	12
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	350.000	114.638	33	-60
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	5.727	3.779	66	7
-	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>				
10	Thu phạt ATGT	1.400	1.027	73	65
11	Thu phạt vi phạm hành chính cơ quan thuế xử lý	1.700	1.384	81	30
12	Thu khác ngân sách	800	4.666	583	-70
13	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác (thu tại xã)	5.000	2.582	52	82
14	Cấp quyền khai thác KS		17		
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	455.962	241.577	53	-28
1	Từ các khoản thu phân chia %	409.512	212.272	52	-28
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	46.450	29.305	63	-24

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN QUÝ II NĂM 2019

(Kèm theo báo cáo số 18/BC- TCKH ngày 8 tháng 7 năm 2019 của phòng TCKH)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện quý II	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	1.257.152	574.700	45,7	32,1
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	959.393	438.529	45,7	50,4
I	Chi đầu tư phát triển	502.440	237.585	47,3	126,5
1	Chi đầu tư cho các dự án	502.440	237.585	47,3	126,5
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	446.900	197.800	44,3	6,1
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	251.110	107.979	43,0	5,9
2	Chi văn hóa thông tin	4.250	2.941	69,2	31,6
3	Chi phát thanh, truyền hình	1.969	617	31,3	-12,4
4	Chi thể dục thể thao	993	270	27,2	-50,5
5	Chi bảo vệ môi trường	10.000	697	7,0	22,7
6	Chi hoạt động kinh tế	21.322	1.928	9,0	-53,5
7	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	89.935	43.810	48,7	-4,6
8	Chi bảo đảm xã hội	50.723	32.619	64,3	34,5
9	SN Y tế	14.231	6.698	47,1	11,6
10	Chi khác	2.367	241	10,2	61,7
III	Dự phòng ngân sách	10.053	3.144	31,3	3.555,8
B	Tạm chi chưa đưa vào cân đối		3.140		
C	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	297.759	133.031	44,7	-7,4
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	221.395	66.147	29,9	51,2
2	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	76.364	66.884	87,6	-33,1